

Số: /TD-PCCC

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

Kính gửi: Công ty Cổ phần Đô thị Amata Hạ Long

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy; Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ các Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số 1862/TD-PCCC-P4 ngày 30 tháng 8 năm 2019 và số 1773/TD-PCCC ngày 30 tháng 5 năm 2024 của Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC và CNCH);

Xét hồ sơ và văn bản đề nghị thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số 42/TTr PCCC-PM ngày 05 tháng 3 năm 2026 của Công ty Cổ phần Đô thị Amata Hạ Long;

Cục Cảnh sát PCCC và CNCH đồng ý về thiết kế phòng cháy và chữa cháy đối với các nội dung sau:

I. THÔNG TIN VỀ NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH THIẾT KẾ CỦA CÔNG TRÌNH

1. Thông tin chung về công trình

1.1. Tên công trình: Hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Sông Khoai – Giai đoạn 1, 2, 3, 4, 5 (686,82 ha)

1.2. Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Đô thị Amata Hạ Long

1.3. Địa điểm xây dựng: phường Hiệp Hòa và phường Đông Mai, tỉnh Quảng Ninh

1.4. Đơn vị thiết kế: Công ty Cổ phần Công nghệ xây dựng ACUD Việt Nam

2. Nội dung điều chỉnh

2.1. Về quy mô công trình và giao thông phục vụ chữa cháy: Điều chỉnh quy mô, cơ cấu diện tích các giai đoạn; bỏ tuyến đường số 05 giai đoạn 1 và tuyến đường số 10 giai đoạn 3.

2.2. Về hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà, trang bị phương tiện chữa cháy cơ giới: bổ sung và điều chỉnh đường kính một số tuyến ống; bổ sung, điều chỉnh vị trí các trụ nước chữa cháy; điều chỉnh lưu lượng chữa cháy cho 01 đám cháy; điều chỉnh cụm bơm chữa cháy tại trạm bơm cấp nước; điều chỉnh số lượng xe chữa cháy.

II. NỘI DUNG THẨM DUYỆT

Đường giao thông cho xe chữa cháy; hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà; phương tiện chữa cháy cơ giới.

Văn bản thẩm duyệt về PCCC này là thành phần của Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số 1862/TD-PCCC-P4 ngày 30 tháng 8 năm 2019 và số 1773/TD-PCCC ngày 30 tháng 5 năm 2024 của Cục Cảnh sát PCCC và CNCH.

Quy mô công trình và danh mục các tài liệu, bản vẽ được thẩm duyệt thiết kế điều chỉnh về phòng cháy và chữa cháy được kèm theo văn bản này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đồng chí Cục trưởng (để b/c);
- Lưu VT, P4 (TdB).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Đại tá Bùi Quang Việt

**QUY MÔ CÔNG TRÌNH VÀ DANH MỤC TÀI LIỆU, BẢN VẼ ĐƯỢC
THẨM DUYỆT THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY**

*(Kèm theo văn bản thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy
số /TD-PCCC ngày / /2026 của Cục Cảnh sát PCCC và CNCH)*

STT	TÊN TÀI LIỆU, BẢN VẼ	GHI CHÚ
I	QUY MÔ CÔNG TRÌNH VÀ NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH	
1	Quy mô công trình Quy mô công trình sau điều chỉnh: Khu công nghiệp Sông Khoai có tổng diện tích 686,82 ha, được chia thành 05 giai đoạn, trong đó giai đoạn 1 là 116,23 ha, giai đoạn 2 là 120,08 ha, giai đoạn 3 là 289,35 ha, giai đoạn 4 là 85,31 ha, giai đoạn 5 là 75,85 ha. Diện tích đất công nghiệp khoảng 469,36 ha, diện tích đất cây xanh khoảng 68,82 ha, diện tích mặt nước khoảng 56,04 ha, diện tích đất hạ tầng kỹ thuật khoảng 15,26 ha, diện tích đất dịch vụ khoảng 8,52 ha, diện tích đất giao thông khoảng 68,82 ha.	
2	Nội dung điều chỉnh - Điều chỉnh quy mô, cơ cấu diện tích các giai đoạn và cơ cấu sử dụng đất, sau điều chỉnh diện tích toàn khu còn 686,82 ha, trong đó giai đoạn 1 là 116,23 ha, giai đoạn 2 là 120,08 ha, giai đoạn 3 là 289,35 ha, giai đoạn 4 là 85,31 ha, giai đoạn 5 là 75,85 ha; - Bỏ tuyến đường số 05 thuộc giai đoạn 1 và tuyến đường số 10 thuộc giai đoạn 3; - Bổ sung tuyến ống cấp nước D160 và bố trí trụ chữa cháy đặt trên tuyến ống D160 của tuyến đường số 01 (trục chính Đông Tây) thuộc giai đoạn 1; - Điều chỉnh đường kính tuyến ống chạy dọc tuyến đường số 07 thuộc giai đoạn 1 từ D225 xuống D160; - Điều chỉnh đường kính ống cấp nước từ D225 lên D315 và bổ sung thêm tuyến ống cấp nước D160 chạy dọc tuyến đường số 01 (trục chính Đông Tây), bố trí bổ sung trụ chữa cháy trên tuyến ống D160 thuộc giai đoạn 4; - Điều chỉnh đường kính ống cấp nước từ D225, D315 lên D500 và bổ sung thêm tuyến ống cấp nước D160 chạy dọc tuyến đường số 01 (trục chính Đông Tây), bố trí trụ chữa cháy trên tuyến ống D160 thuộc giai đoạn 3; - Điều chỉnh cục bộ vị trí các trụ chữa cháy; - Điều chỉnh nguyên lý cấp nước từ sử dụng các cụm bơm chung cho chữa cháy, sản xuất và sinh hoạt thành sử dụng cụm bơm chữa cháy và cụm bơm sản xuất, sinh hoạt riêng, trong đó cụm bơm chữa cháy gồm 03 bơm (02 bơm chính, 01 bơm dự phòng) có cùng thông số $Q = 396 \text{ m}^3/\text{h}$, $H = 61 \text{ m.c.n}$; - Điều chỉnh lưu lượng 01 đám cháy từ 40l/s/1 đám cháy lên 110 l/s/1 đám cháy; - Điều chỉnh từ trạng bị xe chữa cháy riêng cho giai đoạn 1 và giai đoạn 2, 3, 4, 5 thành trạng bị chung 02 xe chữa cháy cho cả 05 giai đoạn.	
II	DANH MỤC TÀI LIỆU, BẢN VẼ THIẾT KẾ ĐIỀU CHỈNH	
1	Thuyết minh	01 tệp tin
1	Bản vẽ đường giao thông cho xe chữa cháy GT-BĐ-01; PCCC-MCN-1÷4;	
2	Bản vẽ hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà PCCC-BĐ-01; PCCC-MB-01; PCCC-MCN-1÷4; PCCC-CT-01; PCCC-MBCĐ-01; PCCC-CT-02; PCCC-CT-03; PCCC-CT-04; PCCC-CT-05; PCCC-CT-06.	

